

BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ-BỘ TÀI
CHÍNH
Số: 25/2003/TTLT-
BKHCN-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2003

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Về việc bổ sung một số quy định tại Thông tư liên tịch 2341/2000/TTLT-BKHCNMT-BTC ngày 28/11/2000 “Hướng dẫn thực hiện Nghị định 119/1999/NĐ-CP ngày 18/9/1999 của Chính phủ về chính sách và cơ chế tài chính khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học công nghệ”

Căn cứ Nghị định số 119/1999/NĐ-CP ngày 18/9/1999 của Chính phủ về một số chính sách và cơ chế tài chính khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ, liên Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) - Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư liên tịch số 2341/2000/TTLT/BKHCNMT-BTC ngày 28/11/ 2000 để hướng dẫn thực hiện.

Để thống nhất về công tác quản lý tài chính đối với việc hỗ trợ kinh phí nghiên cứu khoa học cho doanh nghiệp thực hiện đề tài nghiên cứu tạo ra công nghệ mới thuộc ngành nghề, lĩnh vực Nhà nước ưu tiên theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 119/1999/ NĐ-CP, liên Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung như sau:

I- NỘI DUNG CHI:

1- Kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học tạo ra công nghệ mới được chi cho những nội dung sau:

- Chi cho hoạt động nghiệp vụ nghiên cứu khoa học.
- Chi mua tài liệu kỹ thuật, bí quyết công nghệ phục vụ nghiên cứu.
- Chi phân tích mẫu, đánh giá chỉ tiêu chất lượng sản phẩm nghiên cứu.
- Chi mua vật tư, nguyên vật liệu thiết yếu dùng cho nghiên cứu.
- Chi mua hoặc thuê trang thiết bị phục vụ trực tiếp cho nghiên cứu.

- Chi hợp tác quốc tế phục vụ trực tiếp nội dung nghiên cứu.
- Chi nghiệm thu, đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học.
- Chi khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động nghiên cứu.

2- Trong trường hợp một nội dung công việc sử dụng hai nguồn kinh phí (nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ và vốn của doanh nghiệp), thì phải ghi rõ kinh phí của từng nguồn trong chứng từ, sổ sách kế toán của đơn vị.

3- Không sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ để chi khấu hao tài sản cố định, chi sửa chữa và xây dựng cơ sở vật chất, chi quản lý đề tài.

II- LẬP, QUYẾT ĐỊNH, PHÂN BỐ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH:

1- Hàng năm căn cứ vào nhu cầu hỗ trợ kinh phí nghiên cứu khoa học của các doanh nghiệp để thực hiện các đề tài thuộc danh mục khuyến khích của Nhà nước đã được lựa chọn thông qua Hội đồng thẩm định (bao gồm đề tài chuyển tiếp và đề tài mới), Bộ Khoa học và Công nghệ lập dự toán và dự kiến phương án phân bổ kinh phí hỗ trợ cho từng doanh nghiệp gửi Bộ Tài chính để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định theo trình tự, nội dung, thời gian và biểu mẫu quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2- Căn cứ vào dự toán và phương án phân bổ dự toán chi ngân sách hỗ trợ nghiên cứu khoa học cho các doanh nghiệp năm kế hoạch, được cơ quan có thẩm quyền quyết định, Bộ Tài chính giao tổng mức kinh phí hỗ trợ nghiên cứu khoa học của các doanh nghiệp cho Bộ Khoa học và Công nghệ, có chi tiết cho từng doanh nghiệp.

III- CHẤP HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC:

1- Trên cơ sở tổng mức kinh phí được giao và mức kinh phí hỗ trợ cho từng doanh nghiệp, Bộ Khoa học và công nghệ ký hợp đồng khoa học và công nghệ với từng doanh nghiệp (đối với các đề tài mới thực hiện trong năm).

2- Căn cứ mức kinh phí được nhà nước hỗ trợ, nội dung nghiên cứu theo hợp đồng khoa học và công nghệ đã ký với Bộ Khoa học và Công nghệ và tiến độ triển khai thực hiện đề tài, doanh nghiệp lập dự toán gửi Bộ Tài chính theo nội dung chi và nhóm mục chi: Chi thanh toán cá nhân, chi nghiệp vụ chuyên môn, chi mua sắm, sửa chữa, các khoản chi khác; đồng gửi Bộ Khoa học và Công nghệ để theo dõi, quản lý.